

DANH MỤC PHÂN LOẠI CÁC SẢN PHẨM THUỘC NGÀNH HÓA CHẤT

Căn cứ:

- Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/07/2018 của Thủ tướng Chính phủ: Ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam
- Quyết định số 726/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Chiến lược phát triển ngành công nghiệp hóa chất Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Tên ngành
	20				Sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất
		201			Sản xuất hoá chất cơ bản, phân bón và hợp chất ni tơ; sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh
			2011		Sản xuất hoá chất cơ bản
				20111	Sản xuất khí công nghiệp
				20112	Sản xuất chất nhuộm và chất màu
				20113	Sản xuất hóa chất vô cơ cơ bản khác
				20114	Sản xuất hoá chất hữu cơ cơ bản khác
				20119	Sản xuất hóa chất cơ bản khác
			2012	20120	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ
			2013		Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh
				20131	Sản xuất plastic nguyên sinh
				20132	Sản xuất cao su tổng hợp dạng nguyên sinh
		202			Sản xuất sản phẩm hoá chất khác
			2021	20210	Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hoá chất khác dùng trong nông nghiệp
			2022		Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít
				20221	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự, ma tít

				20222	Sản xuất mực in
			2023		Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh
				20231	Sản xuất mỹ phẩm
				20232	Sản xuất xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh
			2029	20290	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu
		203	2030	20300	Sản xuất sợi nhân tạo
			2021	20210	Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hoá chất khác dùng trong nông nghiệp
	21				Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu
		210	2100		Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu
				21001	Sản xuất thuốc các loại
				21002	Sản xuất hoá dược và dược liệu
	22				Sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic
		221			Sản xuất sản phẩm từ cao su
			2211	22110	Sản xuất săm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su
			2219	22190	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su
		222	2220		Sản xuất sản phẩm từ plastic
				22201	Sản xuất bao bì từ plastic
				22209	Sản xuất sản phẩm khác từ plastic